Biểu số 6 Phụ lục II

UBND TỈNH NINH THUẬN
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI NINH THUẬN
MST 4500140073

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 291 /BC-CTKTTL

Ninh Thuận. ngày 29 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ)

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Ông Trần Quốc Nam Chủ tịch;
- Ông Nguyễn Long Biên Phó Chủ tịch;
- Ông Phan Tấn Cảnh Phó Chủ tịch;
- Ông Lê Huyền Phó Chủ tịch.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	38/QĐ-UBND	30/01/2023	Về việc ban hành kế hoạch giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp. giám sát tài chính đối với danh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước năm 2023.
2	185/QĐ-UBND	16/02/2023	Về việc phân bổ kế hoạch năm 2023 nguồn vốn NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.
3	67/QĐ-UBND	17/02/2023	Về việc phê duyệt quyết toán kinh phí được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo diện tích nghiệm thu, thanh lý năm 2023.
4	279/QĐ-UBND	09/3/2023	Về việc giao bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023 cho công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận để chi trả kinh phí được hỗ trợ dịch vụ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi còn thiếu theo quyết toán năm 2022.
5	138/QĐ-UBND	28/3/2023	Về việc giao chỉ tiêu đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2023 đối với công ty TNHH MTV Khai thác công

Biểu số 6 Phụ lục II

			trình thủy lợi Ninh Thuận.
6	271/QĐ-UBND	29/5/2023	Về việc xếp hạng doanh nghiệp đối với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
7	772/QĐ-UBND	09/6/2023	Về việc chuyển xếp lương đối với ông Nguyễn Công Xưng, chủ tịch công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận
8	773/QĐ-UBND	09/6/2023	Về việc xếp lương đối với ông Nguyễn Văn Hiếu. kiểm soát viên (chuyên trách) Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
9	938/QĐ-UBND	12/7/2023	V/v phê duyệt diện tích sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi kế hoạch năm 2024 và biện pháp tưới. tiêu của từng hệ thống công trình thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
10	421/QĐ-UBND	31/7/2023	Công bố kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2022.
11	1045/QĐ-UBND	07/8/2023	Về việc phê duyệt dự toán kinh phí được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024 cho Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
12	1135/QĐ-UBND	28/8/2023	V/v cử ông Nguyễn Công Xưng – Chủ tịch Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận đi công tác tại Úc.
13	502/QĐ-UBND	05/9/2023	Về việc thu hồi một phần diện tích đất đã cho Công ty TNHH ĐT & PT Năng Lượng Ninh Thuận thuê để giao cho Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi quản lý.
14	1402/QĐ-UBND	19/10/2023	Về việc cử ông Nguyễn Công Xưng – Chủ tịch Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận đi công tác tại Úc.
15	1603/QĐ-UBND	23/11/2023	Về việc điều chuyển tài sản công trình Hệ thống kênh cấp 2. cấp 3 của hồ chứa nước lanh Ra. xã Phước Vinh. huyện Ninh Phước thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT cho các đối tượng thụ hưởng quản lý, sử dụng.
16	706/QĐ-UBND	14/12/2023	Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 và giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố kinh phí sự nghiệp (NSTW bổ sung và ngân sách cấp tỉnh đối ứng) thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.
17	749/QĐ-UBND	28/12/2023	Về việc phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp (EPP) đập, hồ chứa nước Trà Co thuộc dự án nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước Trà Co và hồ chứa nước Phước Nhơn.
18	755/QĐ- UBND	29/12/2023	Về việc phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp (EPP) đập hồ chứa nước Sông Than, xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Biểu số 6 Phụ lục II

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Thông tin về Người quản lý doanh nghiệp

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Công Xưng	1973	Đại học	26	Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình - Sở Nông nghiệp &PTNT; Chủ tịch Công ty.
2	Lê Phạm Hòa Bình	1975	Thạc sĩ	28	Trưởng phòng Quản nước & Công trình; Phó Giám đốc Công ty; Phó Giám đốc phụ trách Công ty; Giám đốc Công ty.
3	Phùng Đình Thanh	1971	Thạc sĩ	28	Trạm trưởng Trạm thủy nông Ninh Phước. Phó Giám đốc.
4	Lưu Anh Tuấn	1983	Thạc sĩ	17	Trưởng phòng Quản nước & Công trình. Phó Giám đốc
5	Lê Phước	1972	Đại học	26	Kế toán trưởng

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG. THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác	Ghi chú
1	Nguyễn Công Xưng	Chủ tịch	25.000.000	6,31	247.432.000	93.100.000	Từ tháng 1 đến tháng 5
			27.000.000	6,97			Từ tháng 6 đến tháng 12
2	Lê Phạm Hoà Bình	Giám đốc	24.000.000	5,98	237.976.000	87.264.800	Từ tháng 1 đến tháng 5
			26.000.000	6,64			Từ tháng 6 đến tháng 12
3	Phùng Đình Thanh	Phó Giám đốc	21.000.000	5,32	209.608.000	75.749.200	Từ tháng 1 đến tháng 5
			23.000.000	5,98			Từ tháng 6 đến tháng 12
4	Lưu Anh Tuấn	Phó Giám đốc	21.000.000	5,32	209.608.000	75.749.200	Từ tháng 1 đến tháng 5
			23.000.000	5.98			Từ tháng 6 đến tháng 12
5	Lê Phước	Kế	19.000.000	5,32	190.696.000	72.592.800	Từ tháng 1 đến tháng 5

Biểu số 6 Phụ lục II

		toán trưởng	21.000.000	5,98			Từ tháng 6 đến tháng 12
6	Nguyễn Văn Hiếu	Kiểm soát viên chuyên trách	21.000.000	5,65	209.608.000	85.749.200	Từ tháng 1 đến tháng 5
			23.000.000	5,98			Từ tháng 6 đến tháng 12
7	Huỳnh Trà Phương Thanh	Kiểm soát viên			47.895.784	12.537.784	Từ tháng 1 đến tháng 5
							Từ tháng 6 đến tháng 12

* Ghi chú: Tiền lương. tiền thưởng, thu nhập khác tính theo số liệu Quyết toán thuế năm 2023.

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên. Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung *(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)*
1	09/QĐ-CTKTTL	09/01/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt danh mục công trình đợt II năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý
2	23/QĐ-CTKTTL	01/02/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý năm 2022.
3	24/QĐ-CTKTTL	01/02/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý năm 2023.
4	25/QĐ-CTKTTL	01/02/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2022.
5	26/QĐ-CTKTTL	01/02/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2023
6	31/QĐ-CTKTTL	10/02/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
7	33/QĐ-CTKTTL	23/02/2022	Nguyễn Công Xưng	Phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50

Biểu số 6 Phụ lục II

				triệu) đợt 1 năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy Lợi Ninh Thuận quản lý.
8	34/QĐ-CTKTTL	23/2/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt danh mục công trình do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý từ nguồn Quỹ Đầu tư phát triển của Công ty.
9	38/QĐ-CTKTTL	22/3/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.
10	39/QĐ-CTKTTL	24/3/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
11	40/QĐ-CTKTTL	30/3/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2023.
12	41/QĐ-CTKTTL	31/3/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc thành lập Ban chỉ đạo công tác tu sửa, nạo vét kênh mương và sửa chữa thường xuyên công trình đợt I năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
13	43/QĐ-CTKTTL	05/4/2023	Nguyễn Công Xưng	Phê duyệt danh mục công trình đợt III năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
14	45/QĐ-CTKTTL	19/4/2023	Nguyễn Công Xưng	Phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 2 năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
15	51/QĐ-CTKTTL	29/5/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt danh mục tu sửa công trình đợt IV năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
16	61/QĐ-CTKTTL	13/6/2023	Nguyễn Công Xưng	Phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 3 năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
17	62/QĐ-CTKTTL	20/6/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc chuyển xếp lương đối với ông Lê Phước, kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
18	63/QĐ-	20/6/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc chuyển sếp lương đối với

Biểu số 6 Phụ lục II

	CTKTTL			ông Lê Phạm Hòa Bình, Phó Giám đốc phụ trách Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
19	64/QĐ-CTKTTL	20/6/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc chuyển sếp lương đối với ông Lưu Anh Tuấn, phó giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
20	65/QĐ-CTKTTL	20/6/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc chuyển sếp lương đối với ông Phùng Đình Thanh, phó giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
21	66/QĐ-CTTKTL	20/6/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc ban hành thang lương – bảng lương của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
22	107/QĐ-CTKTTL	21/7/2023	Nguyễn Công Xưng	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 4 năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
23	128/QĐ-CTKTTL	14/8/2023	Nguyễn Công Xưng	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 5 năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
24	129/QĐ-CTKTTL	15/8/2023	Nguyễn Công Xưng	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 6 năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
25	130/QĐ-CTKTTL	28/8/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023.
26	134/QĐ-CTKTTL	29/8/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt danh mục công trình đợt V năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
27	150/QĐ-CTKTTL	15/9/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc Công bố kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 đối với người quản lý doanh nghiệp tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
28	173/QĐ-CTKTTL	16/10/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc sửa đổi bổ sung quy chế Công bố thông tin của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình

Biểu số 6 Phụ lục II

				thủy lợi Ninh Thuận.
29	174/QĐ-CTKTTL	17/10/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản cố định.
30	175/QĐ-CTKTTL	19/10/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2024 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
31	177/QĐ-CTKTTL	30/10/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 7 năm 2023 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
32	178/QĐ-CTKTTL	31/10/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc phê duyệt danh mục tu sửa, nạo vét kênh mương và sửa chữa thường xuyên công trình đợt I năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý
33	190/QĐ-CTKTTL	27/11/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc thành lập Tổ kiểm tra công tác kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn thuộc diện kê khai tài sản tại Công ty.
34	198/QĐ-CTKTTL	12/12/2023	Nguyễn Công Xưng	Về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản.

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Văn Hiếu	1968	Đại học	Kiểm soát viên chuyên trách	01/12/2021	100%
2	Huỳnh Trà Phương Thanh	1981	Đại học	Kiểm soát viên không chuyên trách	01/12/2021	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung *(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)*
1	05/BC-KSV	11/01/2023	Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023 của kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
2	07/BC-KSV	13/01/2023	Báo cáo kết quả thẩm định quỹ tiền lương thực hiện

Biểu số 6 Phụ lục II

			năm 2022 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của người lao động trong Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
3	08/BC-KSV	13/01/2023	Báo cáo kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của người quản lý Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
4	49/BC-KSV	08/3/2023	Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
5	154/BC-KSV	07//4/2023	Báo cáo hoạt động kiểm soát Quý I năm 2023 và nhiệm vụ quý II năm 2023 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
6	295/BC-KSV	01/6/2023	Báo cáo kết quả thẩm định bổ sung quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của ngườu quản lý Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
7	353/BC-KSV	07/7/2023	Báo cáo hoạt động kiểm soát Quý II/2023 và nhiệm vụ Quý III/2023 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
8	383/BC-KSV	02/8/2023	Báo cáo về việc thẩm định phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
9	455/BC-KSV	05/10/2023	Báo cáo hoạt động kiểm soát Quý III/2023 và nhiệm vụ Quý IV/2023 của kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có): không

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận		Số 14, đường Tô Hiệu, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
2	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Ninh Thuận		Số 61A, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Đài Sơn, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
3	Công Ty Cổ Phần Mía Đường Phan		Số 160 đường Bác Ái, phường Đô Vinh, TP Phan	Năm 2023		

Biểu số 6 Phụ lục II

	Rang		Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.			
4	Công ty CP H2O Ninh Thuận		thôn Hiệp Kiết – xã Công Hải – huyện Thuận Bắc – tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
5	Công ty CP Đầu tư Vinaco		Tổ 3, khu phố 5, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
6	Công ty CP thủy điện Tân Mỹ		Thôn Chà Panh, xã Phước Hòa, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
7	Hợp đồng cung cấp nước với các tổ hợp tác dùng nước		Trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
8	Trung Tâm Sản Xuất Giống Cây Trồng Nha Hố		Xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
9	Công Ty Cổ Phần Giống Cây Trồng Nha Hố		Nha Hố, xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
10	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi Phan Rang		Xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
11	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi Ninh Phước		Xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
12	Công ty CP thực phẩm Lâm Đồng		Số 31, đường Ngô Văn Sở, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.	Năm 2023		
13	Công ty CP Nắng và Gió		Thôn Phú Thuận, xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
14	Công ty TNHH Star Nhật Bản		Số 41, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
15	Công ty TNHH Nha Đam Thuận Bắc		Thôn Bà Râu 1, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninhn Thuận.	Năm 2023		
16	Công ty CP Kỹ thuật Nông nghiệp Mũi Dinh		Thôn Sơn Hải, Xã Phước Dinh, Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
17	Công ty TNHH Long Vân Ninh Thuận		Thôn Nhị Hà 2, xã Nhị Hà. Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
18	Trung tâm nghiên cứu dê và thỏ		Thôn Suối Đá, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		

Biểu số 6 Phụ lục II

19	Công Ty Cổ Phần Công nghệ cao Ninh Thuận		Xã Phước Tiến, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
20	Công ty TNHH Xây dựng Chánh Quân		Số 49/20, đường Yết Kiêu, Khu phố 5, Phường Đạo Long, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
21	Công ty TNHH XD 028		Số 28 Đoàn Thị Điểm, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
22	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng ADC		NO13. LK13-01 khu Dộc Bún, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Năm 2023		
23	CTCP Công nghệ Hạ tầng cơ sở AITOGY		Số 16B, Ngõ 187 Phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Năm 2023		
24	Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận		Thôn Long Bình 1, Xã An Hải, Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
25	Công ty TNHH XD An Nguyên		Số 8 Phạm Ngũ Lão, Phước Mỹ, Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận.	Năm 2023		
26	Công ty TNHH TVTK Điện Bách Khoa		Số 211, đường 21 tháng 8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
27	CNMT-Công ty TNHH TV Trường ĐH thủy lợi		Số 115, đường Trần Phú, Tp.Phan Rang-TC, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
28	Công ty TNHH TVXD CIC		Số 125 Quang Trung, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
29	Công ty CP Giao thông Ninh Thuận		Số 08, đường Thống Nhất, Phường Đài Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm. tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
30	Công ty TNHH Thương mại và Du lịch Hoà Bình		Thửa đất số 8, ngõ 129, khu phố 1/5, Thị Trấn Vĩnh Bảo, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.	Năm 2023		
31	Công ty TNHH XD Đức Nguyên Tài		Khu phố 4, KDC Bửu Sơn, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		

Biểu số 6 Phụ lục II

32	Công ty TNHH Đồng Lợi Ninh Thuận		Số 128/19/06, đường Trần Phú, Khu phố 06, phường Phủ Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2023		
33	Công ty TNHH XD VÀ TM Dũng Tâm		Số nhà 20 Bùi Hữu Nghĩa, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam.	Năm 2023		
34	Công ty TNHH Gia Huy CONSTRUCTION		Số 35 Lê Duẩn, Khu phố 3. Phường Đài Sơn. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
35	Công ty TNHH Xây Dựng Gia Phúc Ninh Thuận		Đường D3. Khu phố 8. Phường Tấn Tài. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
36	Công ty CP Gia Việt		Số 57 Ngô Gia Tự. Phường Thanh Sơn. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
37	Công ty TNHH XD-TM-DV Hải Vân		Số 53 đường 16 tháng 4. Phường Thanh Sơn. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
38	Công ty TNHH Cơ điện HAWACO		Phòng 702. số 2 Ngô Quyền. toà nhà Tung Sing. Phường Lý Thái Tổ. Quận Hoàn Kiếm. Thành phố Hà Nội. Việt Nam	Năm 2023		
39	Công ty CP Xây dựng Hoà Bình Ninh Thuận		Khu B2. Tầng 5. căn 509 Tòa nhà Hacom Galacity. đường Nguyễn Hiến Lê. Phường Thanh Sơn. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
40	Công ty CP ĐT Thương mại và Xây dựng Hoàng Mai		Số nhà 36. tổ 19. Thị Trấn Đông Anh. Huyện Đông Anh. Thành phố Hà Nội. Việt Nam	Năm 2023		
41	Công ty TNHH Tư vấn XD Hưng Thịnh		Số 245 Đường 21 tháng 8. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
42	Công ty TNHH Xây dựng Hưng Cường		Lô BT 12-5. Khu K1. Phường Thanh Sơn. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		

Biểu số 6 Phụ lục II

43	Công ty TNHH XD VÀ TM Hưng Khánh		Số 194 Trường Chinh. Phường Văn Hải. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
44	Công ty TNHH Đầu tư Xây Dựng Khải Hoàn Ninh Thuận		257/14/8 đường 21/8. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
45	Công ty TNHH TM Khang Thịnh Ninh Thuận		Khu Bửu Sơn. Đường 21 tháng 8. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
46	Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông		18 Đồng Văn Cống. Phường Bình Trưng Tây. Thành phố Thủ Đức. Thành phố Hồ Chí Minh. Việt Nam	Năm 2023		
47	Công ty TNHH TM và XD Liên Vinh Bách		Thôn Gò Đền. Xã Tân Hải. Huyện Ninh Hải. Ninh Thuận	Năm 2023		
48	Công ty TNHH TM và Đầu tư XD Minh Huy		Đường Nguyễn Tất Thành. Phường Tích Sơn. Thành phố Vĩnh Yên. Tỉnh Vĩnh Phúc. Việt Nam	Năm 2023		
49	Công ty TNHH TV ĐT XD Minh Phú		Số 14/10 Phạm Hùng. Phường Đài Sơn. TP. Phan Rang.Tháp Chàm. Ninh Thuận	Năm 2023		
50	Công ty TNHH Ninh Phát		Số 36 Ngô Gia Tự. Phường Đài Sơn. Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
51	Công ty TNHH NEW TECH NEVA		Số 16/8 Đường Số 5. Phường Trường Thọ. Thành phố Thủ Đức. Thành phố Hồ Chí Minh. Việt Nam	Năm 2023		
52	Công ty TNHH XD và TM Ngọc Nhân		Số 10 Ngô Thì Nhậm. Phường Bảo An. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
53	Công ty TNHH XD Phước Thành Ninh Thuận		Đường Triệu Quang Phục. Phường Mỹ Hải. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
54	Công ty TNHH XD Quảng Thịnh Phát		Số 01/03 đường Huỳnh Tấn Phát. P.Đài Sơn. Tp. Phan Rang - Tháp Chàm. tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
55	Công ty TNHH XD TM Sơn Trà NT		Lô 21 TM30 khu K1. phường Thanh Sơn. TP Phan Rang –	Năm 2023		

Biểu số 6 Phụ lục II

			Tháp Chàm. tỉnh Ninh Thuận			
56	Công ty TNHH TM và XD Tân Phát		Số 146/2 đường 21 tháng 8. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang. Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
57	Công ty TNHH XD TBT		Số 48/18 đường Minh Mạng. Phường Đô Vinh. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Ninh Thuận	Năm 2023		
58	Công ty TNHH XDThiên Sinh		Số 20/30 đường Nguyễn Văn Trỗi. Phường Thanh Sơn. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
59	CÔNG TY TNHH XD Thịnh Dũng		Số 51 Phùng Khắc Khoan. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
60	Công ty TNHH Đạt Thịnh Thành		Tân Sơn 2. Xã Thành Hải. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
61	Công ty TNHH XD và TMDV Thuận Hải PR		Quốc lộ 27A. Đường Phan Đăng Lưu. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
62	Công ty TNHH XD PCCC Thuận Tiến		Số 244 đường 21 tháng 8. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
63	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Quốc tế Toàn Thắng		34 Đường D2. Mega Village Khang điền. khu phố 3. Phường Phú Hữu. Thành phố Thủ Đức. Thành phố Hồ Chí Minh. Việt Nam	Năm 2023		
64	Công ty TNHH XD Trường Hùng		Số 233B Đường 21 tháng 8. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang. Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
65	Công ty CP ĐTXD Tre Xanh		Số 25 Nguyễn Chí Thanh. Phường Mỹ Hải. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
66	Công ty TNHH Triệu Trí Chiến		Số 211A Đường 21 tháng 8. Phường Phước Mỹ. TP. Phan Rang. Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
67	Công ty TNHH TVTK Trung		Số 19B đường Nguyễn Khuyến. phường Phước Mỹ.	Năm 2023		

Biểu số 6 Phụ lục II

	Nguyên		Tp.PR-TC. tỉnh Ninh Thuận			
68	Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thuỷ lợi Miền Trung		14 Nguyễn Tất Thành. phường Tân An - Thành phố Hội An - Quảng Nam.	Năm 2023		
69	Trung tâm QHKĐ Chất lượng XD Ninh Thuận		Đường Nguyễn Đức Cảnh - Phường Mỹ Hải - TP. Phan Rang-Tháp Chàm - Ninh Thuận.	Năm 2023		
70	Công ty TNHH XD và TM Việt Sinh		Số 12 Phạm Hùng. Phường Đài Sơn. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
71	Công ty TNHH XD Thanh Tùng Ninh Thuận		Thôn An Xuân. Xã Xuân Hải. Huyện Ninh Hải. Tỉnh Ninh Thuận. Việt Nam	Năm 2023		
72	Viện ĐT và KHƯD Miền Trung		Số 115 Trần Phú. TP Phan Rang – Tháp Chàm. tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		
73	Công ty TNHH thi công XD Đức Minh		Đường B10. khu Chung cư Phú Thịnh. khu phố 5. Phường Mỹ Bình. TP. Phan Rang-Tháp Chàm. Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	Năm 2023	Cung cấp nước sinh hoạt	24.389.187.300
2	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Ninh Thuận	Năm 2023	Cung cấp nước sinh hoạt	4.441.421.700
3	Công Ty Cổ Phần Mía Đường Phan Rang	Năm 2023	Cung cấp nước sinh hoạt	111.812.400
4	Công ty CP H2O Ninh Thuận	Năm 2023	Cung cấp nước sinh hoạt	158.331.600
5	Công ty CP Đầu tư Vinaco	Năm 2023	Cung cấp nước để phát điện	7.824.589.947
6	Công ty CP thủy điện Tân Mỹ	Năm 2023	Cung cấp nước để phát điện	6.132.546.126

Biểu số 6 Phụ lục II

7	Hợp đồng cung cấp nước với các tổ hợp tác dùng nước	Năm 2023	Cung cấp sản xuất nông nghiệp	71.411.213.000
8	Trung Tâm Sản Xuất Giống Cây Trồng Nha Hố	Năm 2023	Cung cấp sản xuất nông nghiệp	568.328.314
9	Công Ty Cổ Phần Giống Cây Trồng Nha Hố	Năm 2023		
10	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi Phan Rang	Năm 2023		
11	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi Ninh Phước	Năm 2023		
12	Công ty CP thực phẩm Lâm Đồng	Năm 2023		
13	Công ty CP Nắng và Gió	Năm 2023		
14	Công ty TNHH Star Nhật Bản	Năm 2023		
15	Công ty TNHH Nha Đam Thuận Bắc	Năm 2023		
16	Công ty CP Kỹ thuật Nông nghiệp Mũi Dinh	Năm 2023		
17	Công ty TNHH Long Vân Ninh Thuận	Năm 2023		
18	Trung tâm nghiên cứu dê và thỏ	Năm 2023		
19	Công Ty Cổ Phần Công nghệ cao Ninh Thuận	Năm 2023		
20	Công ty TNHH Xây dựng Chánh Quân	Năm 2023	Thi công xây dựng	609.895.274
21	Công ty TNHH XD 028	Năm 2023	Giám sát thi công	137.620.216
22	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng ADC	Năm 2023	Thiết kế	231.786.189
23	CTCP Công nghệ Hạ tầng cơ sở AITOGY	Năm 2023	Thi công xây dựng	855.763.200
24	Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	Năm 2023	Thiết kế. thẩm tra. Giám sát khảo sát. Giám sát thi công	1.164.531.024
25	Công ty TNHH XD An Nguyên	Năm 2023	Thi công xây dựng	787.685.000
26	Công ty TNHH TVTK Điện Bách Khoa	Năm 2023	Thi công xây dựng	297.224.836
27	CNMT-Công ty TNHH TV Trường ĐH thủy lợi	Năm 2023	Thiết kế. thẩm tra. Giám sát khảo sát. Giám sát thi công	300.345.546
28	Công ty TNHH TVXD CIC	Năm 2023	Thi công xây dựng	409.948.000
29	Công ty CP Giao thông Ninh Thuận	Năm 2023	Thi công xây dựng	1.404.661.000
30	Công ty TNHH Thương mại	Năm 2023	Du lịch	287.268.000

Biểu số 6 Phụ lục II

	và Du lịch Hoà Bình			
31	Công ty TNHH XD Đức Nguyên Tài	Năm 2023	Thi công xây dựng	8.182.180.933
32	Công ty TNHH Đồng Lợi Ninh Thuận	Năm 2023	Giám sát thi công. đấu thầu	68.414.164
33	Công ty TNHH XD VÀ TM Dũng Tâm	Năm 2023	Thi công xây dựng	2.203.398.000
34	Công ty TNHH Gia Huy CONSTRUCTION	Năm 2023	Thiết kế. Giám sát thi công	250.518.041
35	Công ty TNHH Xây Dựng Gia Phúc Ninh Thuận	Năm 2023	Thi công xây dựng	685.256.000
36	Công ty CP Gia Việt	Năm 2023	Thi công xây dựng	851.128.000
37	Công ty TNHH XD-TM-DV Hải Vân	Năm 2023	Thi công xây dựng	432.762.000
38	Công ty TNHH Cơ điện HAWACO	Năm 2023	Thi công xây dựng	960.704.000
39	Công ty CP Xây dựng Hoà Bình Ninh Thuận	Năm 2023	Thi công xây dựng	198.120.000
40	Công ty CP ĐT Thương mại va Xây dựng Hoàng Mai	Năm 2023	Thi công xây dựng	784.870.000
41	Công ty TNHH Tư vấn XD Hưng Thịnh	Năm 2023	Thiết kế, thẩm tra, Giám sát khảo sát. Giám sát thi công	1.467.085.724
42	Công ty TNHH Xây dựng Hưng Cường	Năm 2023	Thi công xây dựng	398.940.000
43	Công ty TNHH XD VÀ TM Hưng Khánh	Năm 2023	Thi công xây dựng	273.698.000
44	Công ty TNHH Đầu tư Xây Dựng Khải Hoàn Ninh Thuận	Năm 2023	Thi công xây dựng	1.738.749.000
45	Công ty TNHH TM Khang Thịnh Ninh Thuận	Năm 2023	Thi công xây dựng	473.805.000
46	Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông	Năm 2023	Thẩm tra quyết toán	251.331.885
47	Công ty TNHH TM và XD Liên Vinh Bách	Năm 2023	Thi công xây dựng	542.810.000
48	Công ty TNHH TM và Đầu tư XD Minh Huy	Năm 2023	Thi công xây dựng	437.300.000
49	Công ty TNHH TV ĐT XD Minh Phú	Năm 2023	Thi công xây dựng	260.806.000
50	Công ty TNHH Ninh Phát	Năm 2023	Thi công xây dựng	431.748.000
51	Công ty TNHH NEW TECH NEVA	Năm 2023	Thi công xây dựng	313.044.000
52	Công ty TNHH XD và TM Ngọc Nhân	Năm 2023	Thi công xây dựng	244.431.000
53	Công ty TNHH XD Phước Thành Ninh Thuận	Năm 2023	Thi công xây dựng	1.110.775.934

Biểu số 6 Phụ lục II

54	Công ty TNHH XD Quảng Thịnh Phát	Năm 2023	Thi công xây dựng	940.199.000
55	Công ty TNHH XD TM Sơn Trà NT	Năm 2023	Thi công xây dựng	916.835.000
56	Công ty TNHH TM và XD Tân Phát	Năm 2023	Thi công xây dựng	1.662.078.000
57	Công ty TNHH XD TBT	Năm 2023	Thi công xây dựng	2.153.053.000
58	Công ty TNHH XD Thiên Sinh	Năm 2023	Thi công xây dựng	702.157.000
59	CÔNG TY TNHH XD Thịnh Dũng	Năm 2023	Thi công xây dựng	275.704.000
60	Công ty TNHH Đạt Thịnh Thành	Năm 2023	Thi công xây dựng	476.748.000
61	Công ty TNHH XD và TMDV Thuận Hải PR	Năm 2023	Thi công xây dựng	282.718.000
62	Công ty TNHH XD PCCC Thuận Tiến	Năm 2023	Thi công xây dựng	1.137.433.000
63	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Quốc tế Toàn Thắng	Năm 2023	Thi công xây dựng	677.854.664
64	Công ty TNHH XD Trường Hùng	Năm 2023	Thi công xây dựng	315.142.000
65	Công ty CP ĐTXD Tre Xanh	Năm 2023	Thi công xây dựng	1.035.428.000
66	Công ty TNHH Triệu Trí Chiến	Năm 2023	Thi công xây dựng	66.500.000
67	Công ty TNHH TVTK Trung Nguyên	Năm 2023	Thiết kế, thẩm tra. Giám sát khảo sát. Giám sát thi công	850.215.214
68	Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thuỷ lợi Miền Trung	Năm 2023	Quy trình vận hành	379.269.400
69	Trung tâm QHKĐ Chất lượng XD Ninh Thuận	Năm 2023	Kiểm tra nghiệm thu	185.979.802
70	Công ty TNHH XD và TM Việt Sinh	Năm 2023	Thiết kế	69.704.436
71	Công ty TNHH XD Thanh Tùng Ninh Thuận	Năm 2023	Thi công xây dựng	1.289.328.000
72	Viện ĐT và KHƯD Miền Trung	Năm 2023	Thiết kế. Giám sát thi công	738.741.000
73	Công ty TNHH thi công XD Đức Minh	Năm 2023	Thi công xây dựng	2.678.937.000

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 327
- Tổng số lao động bình quân năm 2023: 311 người
- Mức lương trung bình người lao động/người/tháng (triệu đồng): 6,468

Biểu số 6 Phụ lục II

- Tiền thưởng, thu nhập khác người lao động/người/tháng (triệu đồng):8,0

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở TT và Truyền thông (để công bố);
- Sở Tài chính;
- Sở NN&PTNT;
- Chủ tịch Công ty;
- Kiểm soát viên;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Cổng thông tin điện tử Công ty (khaithacthuyloininhthuan.com.vn);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư (http://www.business.gov.vn);
- Lưu: VT, TCHC.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

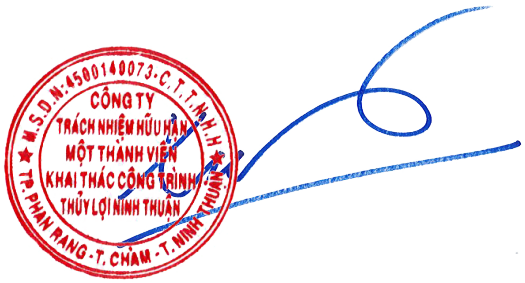

Nguyễn Công Xưng